



**DANH SÁCH SINH VIÊN ĐHCQ K10 THI HẾT HỌC PHẦN
HỌC KỲ 2 NĂM HỌC 2024-2025**

Học phần: Kiểm toán hoạt động

STT	SBD	Mã SV	Họ đệm	Tên	Ngày sinh	Lớp	Lớp HP	Phách	Điểm thi	Số tờ	Ký nộp	Ghi chú
1	000001	1001060346	Nguyễn Thành	An	14/11/2004	KA10A	01	1	7,5	02	An	le
2	000002	1001060347	Đỗ Thị Phương	Anh	21/08/2004	KA10A	01	2	9,8	01	Anh	chấn
3	000003	1001061438	Lý Thị Kim	Anh	09/03/2004	KA10A	01	3	9,0	02	Anh	le
4	000004	1001060348	Nguyễn Hoàng	Anh	26/09/2004	KA10A	01	4	3,0	01	Anh	chấn
5	000005	1001060349	Nguyễn Thị Ngọc	Anh	12/11/2004	KA10A	01	5	5,5	01	N.Đ	le
6	000006	1001060350	Nguyễn Thị Phương	Anh	03/09/2004	KA10A	01	6	1,5	01	pa	chấn
7	000007	1001060351	Vũ Hà Thanh	Bình	10/11/2004	KA10A	01	7	6,5	01	hạt	HP le đã nộp
8	000008	1001060353	Đinh Đức	Giáp	27/10/2004	KA10A	01	8	0,5	01	Giáp	HP le đã nộp
9	000009	1001060355	Nguyễn Việt	Hà	12/07/2004	KA10A	01	9	10,1	01	Hà	le
10	000010	1001061095	Ngô Thị Ngọc	Hoài	16/06/2004	KA10A	01	10	6,0	01	Hoài	chấn
11	000011	1001060359	Đào Ngọc	Hoàn	23/12/2004	KA10A	01	11	10,1	01	Hoàn	HP le đã nộp
12	000012	1001060361	Phạm Thu	Hương	18/08/2004	KA10A	01	12	9,3	01	Thu	chấn
13	000013	1001060363	Vũ Mai	Hương	26/11/2004	KA10A	01	13	9,5	01	Hương	le
14	000014	1001060365	Nguyễn Thanh	Huyền	02/10/2004	KA10A	01	14	3,3	01	Huyền	chấn
15	000015	1001060366	Trần Khánh	Huyền	23/11/2004	KA10A	01	15	6,0	01	Huyền	le
16	000016	1001061429	Triệu Tài	Lương	23/09/2000	KA10A	01	16	6,3	01	Lương	chấn
17	000017	1001060368	Nguyễn Thị Thanh	Minh	27/12/2004	KA10A	01	17	9,5	01	Minh	le
18	000018	1001061025	Phạm Thị Phương	Nga	13/02/2004	KA10A	01	18	9,8	01	Nga	chấn
19	000019	1001060369	Vũ Đoàn Anh	Ngọc	19/12/2004	KA10A	01	19	7,8	01	Ngọc	le
20	000020	1001061430	Nguyễn Thị Hoài	Thu	29/11/2004	KA10A	01	20	8,3	01	Thu	chấn
21	000021	1001060372	Ngô Hồng	Thư	20/01/2004	KA10A	01	21	8,5	01	Thư	le
22	000022	1001060373	Nguyễn Thủy	Tiên	24/01/2004	KA10A	01	22	5,8	01	Tiên	chấn
23	000023	1001060374	Nguyễn Trung	Tiến	18/08/2004	KA10A	01	23	9,5	02	Tiến	le
24	000024	1001061431	Nguyễn Đức	Trường	16/10/2003	KA10A	01	24	6,8	01	Trường	chấn
25	000025	1001061083	Cam Thảo	Vân	16/07/2004	KA10A	01	25	6,5	01	Vân	le
26	000026	1001060379	Đỗ Thúy	Xoan	22/10/2004	KA10A	01	26	6,0	01	Xoan	HP le đã nộp
27	000027	1001060381	Phạm Hoàng	Yến	18/07/2004	KA10A	01	27	8,5	01	Yến	le

Tổng số sinh viên dự thi: 27

Tổng số tờ giấy thi: 30

Tổng số biên bản: 2

Ngày 11 tháng 6 Năm 2025

Cán bộ coi thi 1

Cán bộ coi thi 2

Nguyễn Thị Phương Hoa

Vũ Ngọc Loan